TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2019/HS-ST
Ngày 29 - 11 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Cúc.

Ông Đinh Thiện Tụy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 269/2019/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 09 tháng 4 năm 1995 tại tỉnh Thanh Hóa; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn K (thôn T cũ), xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: Bỏ nhà đi lang thang, không nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án: Không, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số: 344 ngày 27/9/2019 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2019 đến nay tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h50’ ngày 24/9/2019, CAP Thanh Nhàn phối hợp với tổ công tác Y4/141/CATP Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư K – T, phường T, quận H, Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn C đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu xám - bạc, BKS: 16R8 – 0261 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra.

Quá trình kiểm tra, Nguyễn Văn C tự giác giao nộp từ túi quần trước bên phải C đang mặc ra một gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng C khai là ma túy Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, đưa C cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ của C.

Tại Bản kết luận giám định số 6077/KLGĐ-PC09, ngày 01/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,150 gam.*

Tại cơ quan công an, Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội như trên. Số ma túy thu giữ được, C khai nhận là mua của một người đàn ông không quen biết vào khoảng 19h00’ ngày 24/9/2019, tại khu vực gầm cầu Long Biên, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội với giá 100 000đồng (một trăm nghìn đồng).

Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải bị cáo xác định địa điểm mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho C. Kết quả: Bị cáo xác định được địa điểm mua nhưng không xác định được người đàn ông bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu bạc BKS 16R8 – 0261 thu giữ của C, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện A, TP. Hải Phòng, ngày 24/9/2019 chị Ng cho C mượn xe làm phương tiện đi lại, chị N không biết C tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hai Bà Trưng đã trao trả chiếc xe máy trên cho chị N. Sau khi nhận lại tài sản, chị N không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 264/CT -VKS ngày 15/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội đã nêu trên là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và giám định viên, bên trong chứa 0,150gam Heroine. Đề nghị trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 108 màu đen đã qua sử dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện: Vào khoảng 19h50' ngày 24/9/2019 tại khu vực ngã tư K - T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ là 01 gói giấy bên trong chứa bột màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận là Heroine, khối lượng 0,150gam. Bị cáo khai nhận mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân, điều kiện nảy sinh, phát triển các tệ nạn xã hội khác; ma tuý còn là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, vì nó trực tiếp huỷ hoại sức khoẻ làm ảnh hưởng đến nòi giống và là một trong những nguyên nhân cơ bản làm lan truyền lây nhiễm các loại bệnh. Hơn thế nữa ma tuý còn làm tan nát hạnh phúc và sự bình yên của nhiều gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo và giám định viên, bên trong chứa 0,150gam heroine. Cần trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 108 màu đen đã qua sử dụng không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C: 15(Mười lăm)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2019.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo và giám định viên, bên trong chứa 0,150gam heroine. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 108 màu đen đã qua sử dụng (Tình trang vật chứng theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng số 59/20 ngày 18/11/2019).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến